

Bản án số: 113/2024/HS-PT.

Ngày: 24/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Quang Nhuận;

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Ngọc Bích Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 106/2024/TLPT-HS ngày 12/9/2024 đối với bị cáo **Lý Tég K** do có kháng cáo của bị cáo **Lý Tég K** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2024/HS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Lý Tég K**; Sinh ngày: 04/6/1973; Nơi sinh: **Thị xã V, Sóc Trăng**; Nơi cư trú: **Ấp Ấ, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng**; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lý Ký H** và bà **Thái Thị P**; Có chồng là ông **Phùng Đức M**, sinh năm 1967 và 02 người con, người con lớn sinh năm 1999, người con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án Không; Có 01 tiền sự: Quyết định số 001595/QĐ-XPHC ngày 06/02/2023 của Trưởng **Công an thị xã V**, tỉnh Sóc Trăng, **Lý Tég K** bị xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép (đã nộp phạt vào ngày 21/02/2023); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2024 cho đến nay. (có mặt)

- **Người phiên dịch tiếng Hoa:** Bà **Trịnh Thị L**; Sinh năm: 1972; Dân tộc: Hoa; Nơi cư trú: **Đường L, Khóm D, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng**. (có mặt)

- **Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:** Bị cáo **Trương Thị L1**, **Son Thị X**, **Son Thị Ni L2**, **Huỳnh Thị C**; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án **Trương Thị**

X1, Võ Thanh D, Sơn Thị Sà M1, Trần Thị Si N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 14 giờ ngày 03/01/2024, tại nhà của Trương Thị L1 ở ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, Trương Thị L1, Lý Tég K, Sơn Thị X, Sơn Thị Ni L2 và Huỳnh Thị C đã thống nhất cùng nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi đánh bài phi lót ăn thua bằng tiền, riêng Trương Thị X1 ngồi xem không tham gia chơi, mền, nệm, bài là do Trương Thị L1 chuẩn bị, trong khi chơi Trương Thị L1 bán mỗi bộ bài 10.000 đồng. Lúc chơi bài, Trương Thị L1, Lý Tég K, Sơn Thị X, Sơn Thị Ni L2, Huỳnh Thị C thỏa thuận làm cái xoay vòng thắng thua mỗi ván từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng với hình thức chơi bài phi lót ăn thua bằng tiền như sau: Có 01 người cầm cái chia bài cho 04 tụ con, mỗi tụ 08 lá bài, nhà cái 09 lá bài, về nhất thắng 40.000 đồng, về nhì thắng 20.000 đồng và ai thua nhì chung 20.000 đồng, thua chót chung 40.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 50 cùng ngày 03/01/2024, lực lượng Công an thị xã V bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.460.000 đồng cùng các đồ vật có liên quan. Qua khám xét trên người của những người tham gia đánh bạc thu giữ tổng số tiền 7.174.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã chứng minh được như sau:

- Đối với Lý Tég K: Thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài phi lót ăn thua bằng tiền, dùng số tiền 447.000 đồng để đánh bài. Khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ trên người bị cáo số 357.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh loại cảm ứng, số tiền 2.460.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc trong đó của bị cáo là 90.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo dùng để đánh bạc bằng hình thức chơi bài phi lót là 447.000 đồng. Đồng thời, vào ngày 03/01/2024, bị cáo K còn mua số lô, số đề kết quả xổ số kiến thiết Đ Sóc Trăng của Sơn Thị X với tổng số tiền là 2.085.000 đồng.

- Đối với Trương Thị L1: Thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài phi lót ăn thua bằng tiền, dùng số tiền 280.000 đồng để tham gia đánh bài, thua hết 80.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ trên người bị cáo số tiền 250.000 đồng (trong đó có tiền bị cáo bán bài là 50.000 đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen. Ngoài ra, Trương Thị L1 còn chuẩn bị 07 bộ bài tây loại 52 lá; 01 cái nệm màu xanh; 01 cái mền màu xanh có hoa văn màu vàng phục vụ cho việc đánh bạc. Tổng số tiền bị cáo L1 dùng để đánh bạc bằng hình thức chơi bài phi lót là 330.000 đồng.

- Đối với Sơn Thị X: Thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài phi lót ăn thua bằng tiền, khi đi đánh bài mang theo số tiền 4.882.000 đồng, dùng 1.882.000 đồng để đánh bài ăn thua bằng tiền với các bị cáo khác, số tiền còn lại để tiêu xài cá nhân, quá trình đánh bài bị cáo thắng được 40.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo dùng để đánh bài ăn thua bằng tiền là 1.922.000 đồng, trong đó có 40.000 đồng tiền thắng bài. Đồng thời, vào ngày 03/01/2024, bị cáo X còn

bán số lô, số đề cho những người khác với tổng số tiền 4.655.000 đồng nhưng chưa kịp giao, nhận tiền thì bị bắt. Khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra tạm giữ trên người bị cáo **X** số tiền 4.922.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu bạc loại cảm ứng.

- Đối với **Sơn Thị Ni L2**: Thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài phi lót ăn thua bằng tiền, khi đi đánh bài mang theo số tiền 2.865.000 đồng, dùng số hết số tiền 2.865.000 đồng để tham gia chơi đánh bài. Khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra tạm giữ trên người bị cáo số tiền 765.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh loại cảm ứng. Số tiền 2.460.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, trong đó của bị cáo 2.100.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo **Sơn Thị Ni L2** dùng để đánh bạc bằng hình thức chơi bài phi lót ăn thua bằng tiền ngày 03/01/2024 là 2.865.000 đồng.

- Đối với **Huỳnh Thị C**: Thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài phi lót ăn thua bằng tiền, dùng số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bài, thua hết 120.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ trên người bị cáo 30.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen loại bàn phím, số tiền 2.460.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, trong đó của bị cáo là 50.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc bằng hình thức chơi bài phi lót là 5.984.000 đồng bao gồm tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.460.000 đồng và tiền thu giữ trên người các bị cáo dùng để đánh bạc là 3.524.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2024/HS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo **Lý Tếng K**.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo **Trương Thị L1**, **Sơn Thị X**, **Sơn Thị Ni L2** và **Huỳnh Thị C**.

- Tuyên bố các bị cáo **Lý Tếng K**, **Trương Thị L1**, **Sơn Thị X**, **Sơn Thị Ni L2** và **Huỳnh Thị C** phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo **Lý Tếng K** 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo đi thi hành án phạt tù.

- Xử phạt các bị cáo **Trương Thị L1** và **Sơn Thị X**, mỗi bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/7/2024.

- Xử phạt các bị cáo **Sơn Thị Ni L2** và **Huỳnh Thị C**, mỗi bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/7/2024.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên giao các bị cáo được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách và hậu quả pháp lý của việc các bị cáo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên trong thời gian thử thách; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

* Ngày 07/8/2024, bị cáo **Lý Tégng K** kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Lý Tégng K** kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo **Lý Tégng K** phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo **K** có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép là có căn cứ. Đồng thời, cấp sơ thẩm xác định bị cáo **K** có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng đối với bị cáo **K** các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo **K** mức án 07 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra, không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đáng lẽ bị cáo được áp dụng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên không có cơ sở giảm hình phạt cho bị cáo. Xét trong vụ án này, bị cáo **K** phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên nên không đủ điều kiện để được xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo **Lý Tégng K**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo **K** và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 07/8/2024 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Do đó, căn cứ vào Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo **Lý Tégng K** theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo **Lý Tếng K**, **Trương Thị L1**, **Sơn Thị X**, **Sơn Thị Ni L2** và **Huỳnh Thị C** như sau: Vào lúc 15 giờ 50 ngày 03/01/2024, tại nhà của **Trương Thị L1** ở ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, lực lượng **Công an thị xã V** bắt quả tang các bị cáo **Lý Tếng K**, **Trương Thị L1**, **Sơn Thị X**, **Sơn Thị Ni L2**, **Huỳnh Thị C** đánh bạc bằng hình thức đánh bài phi lót ăn thua bằng tiền. Cơ quan điều tra chứng minh được tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.984.000 đồng bao gồm tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.460.000 đồng và tiền thu giữ trên người các bị cáo dùng để đánh bạc là 3.524.000 đồng. Đối với **K** còn có hành vi còn mua số lô, số đề kết quả xổ số kiến thiết **Đ Sóc Trăng** của **Sơn Thị X** với tổng số tiền là 2.085.000 đồng. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận các bị cáo **Lý Tếng K**, **Trương Thị L1**, **Sơn Thị X**, **Sơn Thị Ni L2** và **Huỳnh Thị C** phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về kháng cáo của bị cáo **Lý Tếng K**, về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo: Bị cáo **K** có 01 tiền sự theo Quyết định số 001595/QĐ-XPHC ngày 06/02/2023 của Trưởng **Công an thị xã V**, tỉnh Sóc Trăng, xử phạt hành chính bị cáo **K** với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (đã đóng phạt vào ngày 21/02/2023). Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo **K** có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và cũng xem xét, áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Hoa, trình độ học vấn thấp-nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo **K** mức án 07 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, vai trò của bị cáo trong vụ án, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mà đáng lẽ bị cáo được áp dụng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo. Do vậy, không có cơ sở giảm hình phạt cho bị cáo **K**. Xét trong vụ án này, bị cáo **K** phạm tội thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hướng dẫn tại khoản 4 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP15/4/2022) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận

kháng cáo của bị cáo **Lý Tếng K**, về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo, giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo **K** của bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo **Lý Tếng K** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lý Tếng K**, về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo **Lý Tếng K** của Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2024/HS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo **Lý Tếng K**.

Xử phạt bị cáo **Lý Tếng K** 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo **Lý Tếng K** chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND TX. V (02);
- VKSND TX. V (01);
- CQĐT-Công an TX. V (01);
- CQTHAHS-Công an TX. V (01);
- Chi cục THADS TX. V (01);
- Bị cáo (01);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TOÀ**

**Phạm Quang Nhuận Phan Lê Vũ Huy
Hoàng**

Lê Thanh Vũ